TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày: 05/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Doanh

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Phạm Ngọc Túy

+ Bà Nguyễn Thị Huề

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Đức T sinh ngày 18/5/1975 tại huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Nơi cư trú: Thôn M, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đức X, sinh năm 1941 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1939; ngày 01/4/1997 ông Xu được chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba; vợ: Hoàng Thị T1, sinh năm 1975; có 03 con, con lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 19/12/2020 chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(*Bị cáo trích xuất có mặt tại phiên toà*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Vũ Đức T2, sinh năm 1984

Trú tại: thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người chứng kiến:

+ Ông Vũ Đức Th, sinh năm 1953,

Trú tại: Thôn M, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

+ Ông Cao Đức T3, sinh năm 1952,

Trú tại: thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(Ông Vũ Đức Th và ông Cao Đức T3 đều vắng mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 16/12/2020, tại khu vực thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Tổ công tác Công an huyện Qphát hiện, bắt quả tang T đang bán trái phép 01 gói ma túy cho Vũ Đức T2, sinh năm 1984, trú tại thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình nên đã đưa T và T2 về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q để làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của đại diện chính quyền địa phương và các ông Vũ Đức Th, sinh năm 1953, trú tại thôn M và ông Cao Đức T3, sinh năm 1952, trú tại thôn L, đều xã Q, huyện Q, Tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên trái phía sau T2 đang mặc 01 gói giấy tráng kim màu trắng bạc chứa chất bột màu trắng dạng cục. T2 khai nhận đó là Hêrôin vừa mua được của T với giá 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân; kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng là tiền do T vừa bán 01 gói Hêrôin cho T2 mà có. Kiểm tra chiếc xe máy điện do T điều khiển không phát hiện, thu giữ gì. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý, niêm phong vật chứng để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Q tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Đức T tại Thôn M, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình không phát hiện, thu giữ gì.

Quá trình điều tra, truy tố, Vũ Đức T khai nhận như sau: Bản thân T sử dụng chất ma túy từ đầu năm 2019. Khoảng 09 giờ ngày 16/12/2020, T đi xe máy điện đến khu vực bến xe khách Q5 mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Hêrôin với giá 170.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Trên đường đi về nhà, T gặp Vũ Đức T2 đang đứng tại khu vực thôn L, xã Q. T2 nói *"Anh để em gói hai trăm"*. T hiểu ý T2 muốn hỏi mua 01 gói Hêrôin nên đồng ý bán. T2 đưa cho T 200.000 đồng. T nhận tiền cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi lấy ra 01 gói Hêrôin bán cho T2. T2 nhận gói Hêrôin cất vào túi quần bên trái phía sau đang mặc thì bị Công an huyện Qphát hiện, bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 445/KLGĐMT-PC09 ngày 17/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *"Vật chứng gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng* ***0,0573 gam*** *(không phẩy không nghìn năm trăm bảy mươi ba gam). Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của*

Chính Phủ". Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định trên.

Cáo trạng số 20/CT-VKSQP ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Vũ Đức T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Vũ Đức T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Đức T2 khai diễn biến sự việc anh mua ma túy của bị cáo Vũ Đức T như lời khai của bị cáo T và nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Đức T và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù; đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng và nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Đức T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục số: 62-76); phù hợp với bản tự khai và biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là các ông Vũ Đức Th, Cao Đức T3 (bút lục số: 52-61); phù hợp với lời khai, biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Đức T2 (bút lục số: 47-51). Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Qlập hồi 10 giờ 15 phút ngày 16/12/2020 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (bút lục số: 01 - 04); các biên bản quản lý và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Q lập ngày 16/12/2020 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (bút lục số: 06 - 08);

Bản kết luận giám định số 455/KLGĐMT-PC09 ngày 17/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 12) cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 16/12/2020, tại khu vực thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, bị cáo Vũ Đức T đã có hành vi bán trái phép 0,0573 gam Heroine (Hêrôin) cho Vũ Đức T2, thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng, bị Công an huyện Qphát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251 Bộ luật Hình sự: Tội mua bán trái phép chất ma tuý

*" **1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.***

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Có tổ chức;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.".

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, bởi hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận không tốt trên địa bàn nơi xảy ra vụ án. Tệ nạn ma tuý hiện nay đang là hiểm hoạ của toàn xã hội, không những gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Trong khi cả xã hội đang ra sức bài trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống cộng đồng thì bị cáo lại ngang nhiên thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo đã góp phần gây ra một lớp người nghiện trong xã hội đồng thời cũng thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản

1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bố đẻ của bị cáo là người có công, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm ma túy nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích thu lợi bất chính nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Chất ma túy mà bị cáo Vũ Đức T bán cho Vũ Đức T2 ngày 16/12/2020 hoàn trả lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 200.000 đồng Vũ Đức T bán ma túy cho Vũ Đức T2 là tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] Liên quan đến vụ án này theo lời khai của bị cáo về nguồn gốc số Hêrôin, bị cáo khai mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại khu vực bến xe khách Quỳnh Côi nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[9] Đối với Vũ Đức T2 đã mua 0,0573 gam Hêrôin của T nhưng T2 chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi liên quan đến ma túy, mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân, khối lượng ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Qđã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính "Cảnh cáo" đối với T2 là phù hợp với quy định pháp luật.

[10] Đối với chiếc xe máy điện nhãn hiệu Vietthai sơn màu đen bị cáo đã sử dụng khi mua bán ma túy, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị T1 (vợ của bị cáo). Chị Từ không biết việc bị cáo đã sử dụng chiếc xe trên đi mua bán chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại chiếc xe cho chị Từ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Đức T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Đức T 02 *(hai)* năm 03 (*ba*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị

tạm giữ 16/12/2020.

Phạt bổ sung Vũ Đức T 5.000.000 đồng *(năm triệu đồng)* nộp ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 0,0350 gam *(không phẩy không nghìn ba trăm năm mươi gam)* Hêrôin hoàn lại sau giám định cùng bao gói trong phong bì niêm phong số 445/KLGĐMT-PC09 ngày 17/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* đang được quản lý niêm phong tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

(*Vật chứng nêu trên đã chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/02/2021*).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Vũ Đức T phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Đức T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Đức T2 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/3/2021).

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ; VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Quốc Doanh